

CHUYỆN XÀ BÂN



Nói đến xà bân, ngành Công Chánh chúng ta liên tưởng ngay đến một đồng, nǎo là gạch vụn, ngồi bē, đá xanh vụn, cát vôi linh tinh v.v... mà ta thường gọi là "béton de briques cassées". Đây là sản phẩm do đập phá nhà cũ mà ra. Thủ xà bân này để lót nền nhà, sau khi đã làm móng béton xong đổ xà bân lên nền, dầm lại và trát hổ xi măng, rồi lót gạch thì thật là tốt.

Nhưng ở nhà quê miền Nam, nói đến danh từ "xà bân", không phải là liên tưởng đến việc xây cất nhà cửa, mà là liên tưởng đến dám giò, dám cười, đến một món ăn đặc đáo ở miền Nam, mà ta thường gọi là "nồi xà bân". Nguyên do là sau khi làm dám giò, dám cười (trong Nam hối xưa có tục lê lâm các dám này lớn lầm, thường thường trong bữa ăn có đến 10, 15 món ăn như là giò heo hầm, nem chua, tôm cảng kho, chả cua, nhất là một nồi thịt heo kho cá lóc tő bő, gọi là món "quốc hồn quốc túy", kèm với dưa giá, dưa chua mǎ trong bữa tiệc long trọng nào không có là không được. Sau khi tiệc tan, những món ăn dư này không

phải dỗ đi, mà trái lại, đem trút vào một cái tra (tức là một cái nồi lớn), gọi là "nồi xà bân" gồm đủ thứ các món ăn còn dư góp lại, mỗi ngày đem lên bếp hầm lại, rồi dọn ăn gọi là ăn "hầu giò", thật là ngon tuyệt, nhút là những đầu cá lóc, hoặc những xương giò heo, hầm lại hoài, nên thành nục (mềm) ăn thật mềm, bùi và ngọt lim và ăn đến hàng tuần mới hết.

Nhưng bây giờ, đang ở xứ lạ quê người, mà lại phải kè như lā quê của mình, không phải nơi chôn nhau cắt rún, mà là nơi phải sống để chờ ngày về với ông bà, thì nói đến "xà bân" chắc chắn là không phải hai loại xà bân nói trên đây, vì ở đây, các loại thưa thải đó, người ta vứt đi cả. Chuyện "xà bân" đây tức là loại chuyện tǔm lum, tú tung, dù mọi đê tài như là ban nhạc "Tưng lâm" dạo trước của dài phát thanh Saigon, thành thử các bạn có đọc tư việc này sang việc khác mà không có liên hệ gì cả thì đúng lầy lâm ngạc nhiên, vì đúng là chuyện "xà bân" và chuyện này cốt đê mua vui cho qui vị Ai Hữu, không một mục đích gì khác cả. Chuyện này có chuyện đúng, có chuyện có thể sai, hoặc có chuyện có thật nhưng tác giả "thêm mắm dặm muối" cho nó đậm đà và liên lạc câu chuyện, cộng sản gọi là "hư cấu" tức là cấu tạo một sự việc giả tạo để bô túc vào một chuyện có thật ít nhiều gì đó cho nó có mạch lạc. Nhút là trong L.T.A.H.C.C số 38, số đầu tiên phát hành tại Canada mà không có một bài nào của A.H tại Canada cả, số các A.H ở xứ khác ché cười, mới dành viết lêu láo, tùy Ban Phụ Trách, thấy có đăng được thi đăng, ước mong mua vui và đem lại cho các A.H năm, ba phút thoái mái.

Trước hết, nói bên Việt Nam hiện nay thật giống như một nồi xà bân, vì cách cai trị của C.S. khác với xưa nhiều lắm. Thí dụ bây giờ Saigon (tức là TP Hồ Chí Minh) được mở rộng lớn ra, nội thành tức là diện tích của thành phố Saigon cũ, còn ngoại thành gồm thêm các quận bao quanh trước gọi là ngoại ô Saigon như Thủ Đức, Thủ Thiêm, Phú Lâm, Hóc Môn v.v... đều thuộc ngoại thành TPHCM hết. Còn về phần quyền hành chánh thi mỗi quận (ở nội thành) và mỗi huyện (ở ngoại

thanh) là một đơn vị gần như độc lập về hành chánh, tài chánh, quân sự, công an, v.v... Mỗi quận đều có ngân hàng riêng. Dân hoặc cán bộ công nhân, viên chức hay cơ sở nhà nước thuộc địa bàn nào thi đến liên hệ với ngân hàng đó, mà ngân hàng quận nào thi độc lập về tài chánh quận đó, tức là thu chi phải cân bằng. Nếu thu dư thi đỡ, chỉ phải đem nộp số dư cho Ngân hàng trung ương (V.N.T.T. cũ). Còn nếu chi dư thất lỗ vất và, vì xin tiền khó lắm. Nơi nào ở quận, huyện có chợ buôn, nhiều cơ sở buôn bán thi khám khá lắm, thu nhiều hơn chỉ như Quận 1 có chợ Saigon, có các cửa hàng quốc doanh buôn bán. Luật ngân hàng bắt buộc các cơ quan kinh doanh thu phải đem nộp vào ngân hàng. Chứng nào chỉ thi xin rút ra, không được giữ tiền mặt. Ngân hàng nào ở đơn vị có nhiều cơ sở hành chánh chủ không phải kinh doanh như quận 3 chẳng hạn, thi đến cuối tháng, phát ngân cơ quan đến lãnh tiền không có, trả về, rồi một, hai tuần sau mới có tiền lỗ thường.

Đó là nói về ngân hàng, còn moi vẫn đề khác, thi mỗi quận mỗi "xử lý" (tức là giải quyết). Thi dụ như đường Hai Bà Trưng, lối nhà thờ Tân Định, một bên lề đường bên này thuộc quận 1, còn lề đường bên kia thuộc quận 3, cho nên dân buôn bán chở trôi, cùi bán thả dân hai bên lề đường này, mặc dầu cầm. Khi công an bên quận 3 rượt bắt, thi cứ chạy băng qua đường bên kia, tức là qua địa bàn quận 1, là an như bắn thạch, vì các quận không có phối hợp "hành quân" cùng một lúc với nhau.

Còn nhiều việc làm, kể ra thi biết, bao giờ cho hết. Thi dụ trồng rau cài ở Hóc môn đem xuống bán ở nội thành thi bị thuê, gọi là thuê quân, vì quân phải "lấy thu bù chi" cho nên đặt thuế. Đó là một trong những lý do giá cá tăng vọt, hàng ngày. Còn nói gì các tinh mả chở hàng hóa lên Saigon thi chịu thuế nặng, biết mày, lợp thuế hộp pháp, lợp thuế bắt hộp pháp như "thuê bắt xưa" (bắt tay) như hồi xưa vậy mà còn hơn thế nhiều.

Còn nhiều việc rắc rối khác về hành chánh như xin "hộ khẩu", khai sanh, mua bán nhà đất, kiện tụng quiet tiền hui

v.v... thi thật là "hỏa mù" không biết đâu mà kêu. Mỗi quận đều có tòa án nhân dân riêng, có quyền xử án hình, hộ. Có án có thể thượng tố lên Toà Án Thành Phố (tức là pháp đình cũ) nhưng chờ không biết bao lâu. Rồi cón Giám Sát Viên, Ban Chấp Pháp, rồi Ban Nghiên Cứu Luật Pháp v.v..., phức tạp không thể tưởng tượng. Ai có việc kiện tụng thi xin thua trước cho xong theo lời xưa "un mauvais arrangement vaut mieux qu'un bon procès" của Lafontaine cho được việc.

Còn việc kinh doanh các quán ăn (việc này xảy ra vào 85-86) thi rất buồn cười. Tiệm nào có nhiều "khuya" thi nhả nước vào hùn gọi là "hợp tác kinh doanh" như tiệm cỏm thò o'chợ cũ, tiệm cỏm gà "xiu xiu" v.v..., chánh phủ cho vài người vào thâu tiền và kiểm soát. Chủ thi cứ xuất tiền đi chờ, lâm bếp, cõn thâu tiền thi có nhả nước, rồi mỗi tuần chia lời. Chủ tiệm và nhân viên tiệm đều được trả tiền công. Không biết chia lời bao nhiêu (chắc fifty - fifty hoặc tứ lục).

Chỉ có hàng trái cây là từ nhân cõn quyền hoàn toàn "độc lập tự do" vì nhà nước rõ vào là lô nặng, nhưng mấy bà này cũng chờ khám, cùi kêu nhả nước giao, nhưng ông nhà nước cùi lở đi.

Bây giờ xin phép sang chuyện Lá Thủ Ái Hữu Công Chánh số 38.

Bìa in khá đẹp, do A.H. Nguyễn Bách, tay vẽ rất cùi, nếu in màu cho đúng (nhưng quá măc) thi còn đẹp hơn nữa. Nên hoan hô tinh thần công tác của A.H. Nguyễn Bách mặc dầu mới sang có trên một năm, còn làm việc rất vất và, đi vượt biên rất nhiều lần mới tới. Lần chót nhỏ tàu Nhật vớt, nếu không thi dám đặt tên lại là "Hà Bách" làm (bã con với Hà Bá). Đây là nói đùa, xin A.H. Bách đừng giận nhé. Về bài vở, nội dung tư bên Mỹ chuyển sang A.H. trưởng ban phụ trách có ý kiến nên đăng hết cho có liên tục và thời gian tính vào số 38. Rồi số 39, các A.H. Canada sẽ ra quân cùng với các A.H. o' các xứ khác. Đã có bài rồi nhưng nhường cho các A.H. tiên phong ở Cali trước.

Nhiều bài rất hay và đáng lưu lại cho con cháu ta sau này đọc, như thành tích của A.H. kỵ cui Nguyễn Hiến Lê, đã bỏ nghe ra viết những bài triết lý sâu xa vô cùng giá trị. Hồi tôi đi học tập về lâm việc tại Hoà xã, có cán bộ bảo tôi đi tìm mua cho được cuốn "Đắc nhân tâm" mà kiếm mãi không ra. Và còn nhiều bài hay nữa như bài "Đi thăm Trung Quốc" (đây là bài của A.H. Đ.T. Cường ở Ottawa, Canada) hoặc "Một chuyến vượt biển" v.v... Nói tóm lại bài nào cũng hay, nhiều đề tài khác nhau tùy thích cho mỗi người đọc.

Nay nói qua mục "xã bàn" khác. Vốn dĩ tôi rất khoái câu đối và thơ, nhất là thơ của Nữ sĩ Hồ Xuân Hương. Thấy trong Lá Thủ có nói đến câu đối "Da trắng vỏ bì bạch" khi bà tắm (có thuyết lại cho là của bà Đoàn Thị Điểm) và bì Trang Quỳnh (?) đối mồ cửa vào xem, bà mồi ra câu đối này. Trang Quỳnh là tay thật hay, chửi tài đối đáp rất nhanh và hay xô xiên, nhưng không làm sao đối nổi. Đến nay cũng chưa có ai đối cho chính, vì câu đối phải đối cả luật bằng trắc và cả nghĩa của từng chữ và của toàn câu nữa. Đối là "Rừng sầu mưa lâm thảm" thì cũng tạm được nhưng cũng chưa đúng lâm với luật đối. Tôi nghe có người đối là "Trời xanh mầu thiên thanh" thì cũng chưa đạt được lâm.

Tôi nhớ có một câu đối dường như của vua Tự Đức (?) ra là "Không vỏ/trong nôi/nhỏ hoài" thi thấy chưa ai đối nổi. Ai Hữu nào có thấy ai đối được câu này xin cho biết để lâm tài liệu, vì câu đối này khó quá, có chửi nhỏ và chửi việt côn khó hơn câu đối của bà Hồ Xuân Hương (hay Đoàn Thị Điểm?) nữa.

Có một vài câu đối về nói "lái" như "Con công, con rùa" "Con cua, con rồng" hay là câu cách ngôn lắt léo như "công kênh, công kênh" đối với "Cóc cách, cọc cách".

Có ông hay chửi con chòi khám lây câu "Công kênh, công kênh" lâm ra câu đối sau:

"Con công nó bay qua kênh, nó nghe tiếng công, nó kênh cô lại"



Nhớ qui vị A.H. hay chửi xem đối lại bằng cách nào? Nếu không, xin xem câu đối nổi sau.

Nhớ đến câu đối của nhà thi sĩ đại tài Cao Bá Quát, người hay chửi đến nỗi vua Tự Đức rất ghét mà vẫn phải khen "Văn như Siêu, Quát vô tiền Hán". Cao Bá Quát hay chửi những dường công danh lận đận đậm ra bát mắm, chỉ được cù lâm "giáo thụ" (tức là như thày giáo làng) tại một làng heo lánh. Khi tới đây nhậm chức, với một gian nhà lá làm trường học với không đầy một chục học trò, ông làm ngay một câu đối châm biếm.

"Nhà lá ba gian, một thầy, một cô,
một chó cái,
Học trò dăm đứa, nửa người, nửa
ngon, nửa đười ươi"

Sau đó ông phẫn uất, theo phe một hoàng thân nòi loạn, bị bắt xử trảm. Trước khi bị cột vào cọc để bị chém "treo nganh" (xin giải thích việc chém treo nganh ở một bài khác, ai có xem chuyện của Nguyễn Tuân thi biết việc